

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST
Ngày 16-08-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Cư A Cớ.
- Bà Hoàng Thị Bích Phượng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 08 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 07 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18/07/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Tạ Hùng D - Sinh năm 1994.

*Địa chỉ: Thôn Ch, xã Gi, huyện B, tỉnh L. **Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.***

2. Bị đơn: Chị Thạch Thị K - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Ch, xã Gi, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, anh Tạ Hùng D trình bày:

Anh và chị Thạch Thị K chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 05 năm 2019, nhưng đến ngày 08/02/2022 thì anh chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống đến tháng 10 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Kiều đi làm ăn xa, anh Dũng nghi ngờ chị Kiều có mối quan hệ không lành mạnh với người đàn ông khác, từ đó vợ chồng không tin tưởng, thường xuyên xô xát cãi nhau, cuộc sống gia đình không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được mà

mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2023, mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau. Bản thân anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đến nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Thạch Thị K.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có một người con chung tên là Tạ Thạch Tr, sinh ngày: 16/12/2020, hiện tại cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn anh Dũng có nguyện vọng nuôi cháu Tạ Thạch Tr đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Kiều phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, do chị Thạch Thị K đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tổng đạt trực tiếp cho chị Kiều và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Tòa án không hòa giải được vụ án vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: Về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, quá trình giải quyết vụ án thì bị đơn vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử cho anh Tạ Hùng D được ly hôn với chị Thạch Thị K; Giao cháu Tạ Thạch Tr cho anh Tạ Hùng D được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Kiều không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được đi lại thăm nom. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tạ Hùng D khởi kiện xin ly hôn với chị Thạch Thị K. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Tạ Hùng D và chị Thạch Thị K là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Dũng nghi ngờ chị Kiều có mối quan hệ không lành mạnh với người đàn ông khác, từ đó vợ chồng không tin tưởng nhau, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng anh chị sống ly thân từ tháng 12 năm 2023 đến nay

không còn quan tâm đến nhau, mỗi người một nơi. Trong quá trình giải quyết vụ án, do chị Kiều không thường xuyên có mặt tại địa phương vì vậy Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Mâu thuẫn của vợ chồng anh Dũng đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật.

Vì vậy việc anh Dũng xin ly hôn với chị Kiều là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Do chị Thạch Thị K đi làm ăn xa không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tông đạt trực tiếp cho chị Kiều và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Kiều là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có một người con chung là cháu Tạ Thạch Tr, sinh ngày: 16/12/2020, hiện tại cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn anh Dũng có nguyện vọng nuôi cháu Tạ Thạch Tr đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Kiều phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, chị Kiều vắng mặt tại địa phương nên Tòa án phải niêm yết các văn bản tố tụng cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Anh Dũng đã cung cấp đơn có xác nhận của địa phương về mức thu nhập của bản thân, đảm bảo điều kiện nuôi con. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Tạ Thạch Tr cho anh Dũng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Do anh Dũng không yêu cầu chị Kiều cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, anh Dũng trình bày về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Dũng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, **Điều 238**, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho anh Tạ Hùng D được ly hôn với chị Thạch Thị K. Quan hệ hôn nhân giữa anh Tạ Hùng D và chị Thạch Thị K chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Tạ Thạch Tr, sinh ngày: 16/12/2020 cho anh Tạ Hùng D được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Thạch Thị K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Thạch Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Tạ Hùng D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000845 ngày 15/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Anh Tạ Hùng D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm **vắng mặt nguyên đơn**, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Gia Phú;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

